



Khoanh tròn chữ cái A, B, C, D trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Một vật như thế nào thì gọi là trung hoà về điện ?

- A. Vật có tổng điện tích âm bằng tổng điện tích dương.
- B. Vật mất bớt một số electron.
- C. Vật được cấu tạo bởi các nguyên tử trung hoà về điện.
- D. Vật nhận thêm một số electron.

Câu 2: Nguyên tử có cấu tạo như thế nào?

- A. Hạt nhân và các electron dính chặt vào nhau.
- B. Nguyên tử là một hạt duy nhất không thể tách rời.
- C. Các electron ở giữa còn các hạt nhân quay xung quanh.
- D. Hạt nhân ở giữa còn các electron quay xung quanh.

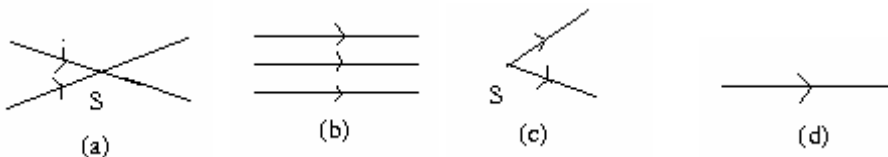
Câu 3: Đơn vị nào sau đây là đơn vị của tần số?

- A. Hz
- B. m/s
- C. Kg/m³.
- D. Km

Câu 4: Âm không truyền được trong môi trường nào sau đây?

- A. Chân không
- B. Chất rắn
- C. chất lỏng
- D. Chất khí.

Câu 5: Các hình vẽ dưới đây, hình nào biểu diễn chùm tia hội tụ.



- A. Hình (c)
- B. Hình (a)
- C. Hình (b)
- D. Hình (d).

Câu 6: Vật nào sau đây có thể xem là gương phẳng?

- A. Một tấm kim loại phẳng được đánh bóng
- B. Kính đeo mắt
- C. Giấy bóng mờ
- D. Trang giấy trắng

Câu 7: Muốn biết con lắc nào dao động nhanh, con lắc nào dao động chậm ta làm gì?.

- A. Đếm số dao động của hai con lắc.
- B. Đếm thời gian dao động của hai con lắc.
- C. Đo góc lệch khỏi vị trí cân bằng của hai con lắc.
- D. Đếm số dao động của hai con lắc trong cùng một khoảng thời gian.

Câu 8: Chất nào dưới đây truyền âm tốt nhất?

- A. Chất rắn
- B. Chân không
- C. Chất lỏng
- D. Chất khí

Câu 9: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về biên độ dao động?

- A. Biên độ dao động là độ lệch của vật dao động.
- B. Biên độ dao động là độ lệch lớn nhất so với vị trí cân bằng của vật dao động.
- C. Biên độ dao động là sự chênh lệch của vật ra khỏi vị trí cân bằng.
- D. Biên độ dao động là độ lệch so với vị trí cân bằng của vật dao động.

Câu 10: Trong các đơn vị sau đây đơn vị nào có thể dùng làm đơn vị cho biên độ dao động?

- A. mm
- B. m/s
- C. kg
- D. Hz

Câu 11: Chọn câu Sai?

- A. Gương cầu lồi được ứng dụng để làm kính chiếu hậu
- B. Hai gương có cùng bề mặt thì vùng nhìn thấy trong gương phẳng lớn hơn gương cầu lồi.
- C. ảnh tạo bởi gương phẳng và gương cầu lồi đều là ảnh ảo
- D. Cùng một vật có hai ảnh tạo bởi hai gương thì ảnh tạo bởi gương cầu phẳng bao giờ cũng lớn hơn gương cầu lồi.

Câu 12: Một vật thực hiện được 10 dao động trong 5 giây. Tần số của vật có giá trị nào sau đây.

- A. 2 Hz
- B. 50 Hz
- C. 0,5 Hz.
- D. 5Hz.

Câu 13: Đặt một gương phẳng trước mặt, từ từ đưa gương ra xa mắt. Bề rộng vùng nhìn thấy của gương sẽ

- A. giữ nguyên không đổi.
- B. giảm đi.
- C. tăng lên.
- D. lúc tăng lúc giảm.

Câu 14: Vật nào sau đây không thể xem là gương phẳng?

- A. Tờ giấy phủ bạc được đánh nhẵn bóng
- B. Gương soi mặt
- C. Tấm kim loại phẳng được quét sơn trắng
- D. Miếng kim loại phẳng được làm bằng thép không rỉ

Câu 15: Các tính chất mà chỉ ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi mới có là:

- A. ảnh bằng vật
- B. ảnh nhỏ hơn vật
- C. ảnh ảo
- D. Khoảng cách từ ảnh đến gương bằng khoảng cách từ vật đến gương

Câu 16: Trong các nhận xét sau nhận xét nào sai ?

- A. Êlectron có thể di chuyển từ nguyên tử này sang nguyên tử khác.
- B. Êlectron có thể di chuyển từ nguyên tử này sang nguyên tử khác.
- C. Trong các vật trung hoà về điện tồn tại các điện tích trung hoà.
- D. Vật mang điện tích dương nếu thiếu electron, mang điện tích âm nếu thừa electron.

Câu 17: Ngưỡng đau có thể làm đau nhức tai là:

- A. 120 dB B. 130 dB C. 60dB D. 140 dB

Câu 18: Đặt một vật trước gương phẳng rồi quan sát ảnh của vật đó. Có các nhận định sau. Chọn nhận định đúng?

- A. Vật đó cho ảnh hứng được trên màn chắn.
B. Vật đó cho ảnh thật lớn bằng vật.
C. Vật đó cho ảnh nhỏ hơn vật, không hứng được trên màn.
D. Vật đó cho ảnh ảo lớn bằng vật.

Câu 19: Các tính chất mà ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng và gương cầu lồi đều có là

- A. ảnh ảo và lớn hơn vật B. ảnh ảo và nhỏ hơn vật
C. ảnh ảo và bằng vật D. ảo ảnh

Câu 20: Để vẽ ảnh của một vật sáng dạng một đoạn thẳng AB tạo bởi gương phẳng ta sẽ

- A. Vẽ ảnh A của điểm A và B của điểm B. Vẽ ảnh B của điểm B.
C. Vẽ ảnh A của điểm A.
D. Vẽ ảnh A của điểm A và B của điểm B sau đó nối A với B..

Câu 21: ở trạng thái bình thường thì nguyên tử?

- A. Mang cả hai loại điện trên. B. Mang điện tích âm
C. Không mang điện. D. Mang điện tích dương.

Câu 22: Có một gương cầu. Để nhận ra gương cầu đó là lồi ta làm theo cách nào dưới đây.

- A. So sánh ảnh với vật xem ảnh có lớn hơn vật không.
B. Nhìn nghiêm xem mặt gương có cong không
C. Sờ bằng tay gương xem xó lồi không.
D. So sánh ảnh với vật xem ảnh có nhỏ hơn vật không.

Câu 23: Người nghệ sỹ gõ vào thanh trúc trên đàn Tơ rung, ta nghe thấy âm thanh phát ra. Vật nào đã phát ra âm thanh?

- A. Thanh gỗ B. Lớp không khí xung quanh thanh gỗ
C. Các thanh đỡ của đàn D. Các ống trúc.

Câu 24: Điểm sáng S đặt trước gương phẳng một đoạn 25cm cho ảnh S. Xác định khoảng cách SS'?

- A. $SS' = 50\text{cm}$. B. $SS' = 20\text{cm}$. C. $SS' = 40\text{cm}$. D. $SS' = 25\text{cm}$.

Câu 25: Trên ô tô xe máy người ta thường lắp một gương

- A. Gương cầu lõm ở phía trước.
B. Gương cầu lồi ở phía sau.
C. Gương cầu lõm ở phía trước để quan sát ở phía sau.

D. Gương cầu lồi ở phía trước người lái xe để quan sát ở phía sau.

Câu 26: Trong nguyên tử bình thường thì điện tích của hạt nhân so với điện tích của electron là?

- A.** không so sánh được **B.** Lớn hơn. **C.** Nhỏ hơn. **D.** Bằng nhau.

Câu 27: Trong thí nghiệm khi treo con lắc có chiều dài 40 cm và 20 cm vào cùng giá thí nghiệm. Muốn biết con lắc nào có tần số dao động lớn hơn ta phải làm gì?

- A.** So sánh số dao động của con lắc trong cùng một giây
B. So sánh chiều dài của hai con lắc.
C. So sánh khối lượng của hai con lắc
D. So sánh thời gian dao động của hai con lắc.

Câu 28: Một vật dao động càng nhanh thì âm phát ra như thế nào?

- A.** Vang **B.** Bông **C.** Trầm **D.** Truyền đi xa.

Câu 29: Phát biểu nào đúng khi nói về gương cầu lõm

- A.** Mặt phản xạ là một mặt cong.
B. Mặt phản xạ là mặt ngoài của một phần mặt cầu.
C. Mặt phản xạ là một mặt phẳng.
D. Mặt phản xạ là mặt trong của một phần mặt cầu.

Câu 30: Trong môi trường trong suốt và đồng chất, ánh sáng truyền đi theo hướng nào?

- A.** Đường tròn. **B.** Đường thẳng **C.** Đường cong **D.** Đường gấp khúc

Câu 31: Điền từ thích hợp vào chỗ chấm

Khi làm đường, đào mương, xây dựng nhà cửa người thợ xây dùng máy, ngắm và các cọc tiêu để xác định 1 đoạn thẳng tại khu vực sắp xây dựng, việc làm này dựa trên nguyên tắc nào?

- A.** Sự truyền thẳng ánh sáng **B.** Phương của dây dọi.
C. Lực cân bằng **D.** Sự nở vì nhiệt của chất khí

Câu 32: Đặt một vật có dạng một đoạn thẳng nhỏ trước gương phẳng và song song với gương, ảnh của vật qua gương phẳng ở vị trí như thế nào so với vật?

- A.** ảnh và vật vuông góc với nhau. **B.** Cả 3 nội dung trên đều sai.
C. Song song, ngược chiều với vật **D.** Song song, cùng chiều với vật.

Câu 33: Dòng điện là?

- A.** Các electron tự do chuyển động có hướng
B. Dòng các điện tích dịch chuyển có hướng.
C. Dòng các điện tích âm chuyển động có hướng.
D. Dòng các điện tích dương dịch chuyển có hướng

Câu 34: Vật phát ra âm cao hơn khi nào?.

- A. Khi tần số dao động lớn hơn.
- B. Khi vật dao động chậm hơn
- C. Khi vật bị lệch ra khỏi vị trí cân bằng nhiều hơn..
- D. Khi vật dao động mạnh hơn.

Câu 35: Khi đưa một thước nhựa đã cọ xát với vải khô lại gần quả cầu bắc thấy quả cầu bắc bị hút lại gần thước nhựa. Nhận xét nào sau đây là đúng?

- A. Quả cầu bị nhiễm điện âm.
- B. Hai vật nhiễm điện trái dấu.
- C. Thước nhựa đã bị nhiễm điện
- D. Quả cầu bị nhiễm điện dương.

----- **Hết** -----